

Bản án số: 67/2019/HS-ST
Ngày 25 - 9 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN- TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Thịnh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Cầm Văn Tổ

Ông Hà Văn Sơ

Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Phương Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Cao Mạnh T. Tên gọi khác: không. Sinh ngày 04/6/1984 tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: Tiểu khu A, thị trấn B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Cao Bá T1, đã chết và bà: Trịnh Thị T2, sinh năm 1943; Bị cáo có vợ là Lò Thị T3, sinh năm 1984; Bị cáo có 01 con sinh năm 2001.

Tiền sự: không.

Tiền án: Tại bản án số 28/2017/HSST ngày 16/2/2017 của Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xử phạt Cao Mạnh T 24 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Về nhân thân: Năm 2002 bị Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và năm 2007 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 05 năm tù giam về tội mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/5/2019 đến nay, giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Lò Thị T3, sinh năm 1984.
Địa chỉ: Lâm trường X, xã X, huyện Mường La, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 28.5.2019, Cao Mạnh T đem theo số tiền 350.000VNĐ đi bộ từ nhà tại tiểu khu A, thị trấn B, huyện Mai Sơn ra đường Quốc lộ 6 đón xe khách xuống bản Mai Thuận xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn mục đích để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến khu vực đường quốc lộ 6 thuộc tiểu khu 10, thị trấn Hát Lót, T thuê một người đàn ông đang điều khiển xe máy qua đường chở T đến bản Mai Thuận, xã Cò Nòi, cả đi và về với giá 150.000VNĐ, người đàn ông đó đồng ý rồi chở T đến bản Mai Thuận. Đến cách bản Mai Thuận khoảng 1 km T xuống xe, bảo người đàn ông đứng đợi rồi một mình T đi bộ vào bản Mai Thuận. Trên đường đi T gặp một người đàn ông không quen biết, T đặt vấn đề mua heroine thì người đàn ông đó nói có bán và hỏi T mua bao nhiêu tiền, T nói mua 200.000VNĐ rồi lấy tiền từ túi quần ra đưa cho người đàn ông nhận tiền và bảo T chờ rồi đi bộ vào bản khoảng 30 phút sau người đàn ông quay lại đưa cho T 02 gói nilon màu hồng rồi bỏ đi. T cầm 02 gói ma túy vừa mua được cất giấu vào túi quần bên phải quay lại vị trí người đàn ông có xe máy đang chờ rồi đi về nhà.

Về đến nhà, Cao Mạnh T vào buồng ngủ của gia đình lấy 01 gói heroine được gói bằng hai lớp nilon màu hồng ra cất giấu vào chiếc đèn pin vỏ màu đen, nhãn hiệu POLICE YM-8828 rồi để tại giá để đồ trong buồng ngủ. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, T lấy gói heroine còn lại trong túi quần ra cầm ở tay phải rồi điều khiển xe máy nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 26B2- 396.58 đi từ nhà ra hướng quốc lộ 6 mục đích tìm nơi sử dụng. Khi đến khu vực tiểu khu 10, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn thì bị tổ công tác Công an huyện Mai Sơn phát hiện, T đã ném gói heroine xuống ven đường. Tổ công tác Công an huyện Mai Sơn T hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu trắng, bên trong chứa chất bột nén màu trắng, 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn bạc, trắng, xanh, biển kiểm soát 26B2- 396.58, 01 điện thoại di động hiệu Iphone XSMAX, màu vàng, kèm theo 01 sim và 3.440.000VNĐ.

Ngày 29.5.2019 Cơ quan điều tra T hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Cao Mạnh T. Kết quả khám xét phát hiện thu giữ tại giá để hàng trong phòng ngủ 01 chiếc đèn pin màu đen, kích thước 1,5cm x 10cm, nhãn hiệu PILICEYM-8828, mở nắp vặn bên trong chứa 01 gói được gói bằng 02 lớp nilon màu hồng, bên trong chứa chất bột nén màu trắng nghi là heroine, phát hiện thu giữ bên trong chiếc loa để ở phòng khách 01 chiếc cân tiểu ly điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE.

Ngày 29/5/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn phối hợp với phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định đối với vật chứng thu giữ của Cao

Mạnh T. Kết quả: Khối lượng chất bột nén màu trắng nghi là herone thu giữ khi bắt quả tang Cao Mạnh T là 0,29 gam, trích rút toàn bộ làm mẫu giám định, ký hiệu M1; Khối lượng chất bột nén màu trắng nghi heroine thu giữ khi khám xét đối với Cao Mạnh T là 0,3gam, trích rút toàn bộ làm mẫu giám định, ký hiệu M2.

Ngày 02/6/2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La ra bản kết luận giám định số 985, kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2 đều là ma túy; loại Heroine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,59gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 0,59gam; loại heroine”.

Bản cáo trạng số 71/CT-VKSMS ngày 06/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Cao Mạnh T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Cao Mạnh T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Cao Mạnh T từ 17 tháng đến 22 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành bên trong chứa 02 vỏ bao bì niêm phong vật chứng ban đầu, các mảnh nilon gói ma túy ban đầu; 01 chiếc đèn pin màu đen, kích thước 1,5cm x 10cm, nhãn hiệu PILICEYM-8828; 01 chiếc cân tiểu ly điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE.

Trả lại cho Lò Thị Thắm 01 điện thoại di động 01 điện thoại di động hiệu Iphone XSMAX, màu vàng, kèm theo 01 sim thu giữ của bị cáo.

Chấp nhận việc cơ quan điều tra trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lò Thị T3 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn bạc, trắng, xanh, biển kiểm soát 26B2- 396.58 và 3.440.000VNĐ.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Bị cáo Cao Mạnh T tự bào chữa: Nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Chị Lò Thị T3 trình bày: Nhất trí với đề nghị của Viện kiểm sát, đồng thời đề nghị trả lại 01 điện thoại di động Iphone đã thu giữ khi bắt bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện Mai Sơn, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt*: Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Cao Mạnh T khai nhận: Để có ma túy sử dụng, ngày 28/5/2019 bị cáo đã vào bản Mai Thuận, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn mua được của một người đàn ông không quen biết với số tiền 200.000VNĐ, được 0,59 gam heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân và bị tổ công tác Công an huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 23 giờ 15 phút ngày 28/5/2019 của tổ công tác Công an huyện Mai Sơn; Biên bản khám xét ngày 29.5.2019 của Công an huyện Mai Sơn; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La, phù hợp với biên bản lấy lời khai, các biên bản hỏi cung bị can và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh tụng tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn.

Như vậy đủ căn cứ để kết luận bị cáo đã mua 0,59gam Heroine để sử dụng đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Cao Mạnh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố bị cáo tại Bản cáo trạng số: 71/CT-VKSMS ngày 06/9/2019 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm*: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, dân sự. Bị cáo nhận thức rõ được việc tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do thiếu rèn luyện, tu dưỡng, bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất

ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho các đối tượng hám lời có cơ hội lưu thông, buôn bán ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì lẽ đó khi lượng hình cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo xét thấy:*

Bị cáo có nhân thân xấu cụ thể năm 2002 bị Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và năm 2007 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 05 năm tù giam về tội mua bán trái phép chất ma túy. Cả hai lần phạm tội này bị cáo đã được xóa án tích. Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự vì tại bản án số 28/2011/HSST ngày 16/2/2017 của Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xử phạt Cao Mạnh T 24 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, bị cáo chưa được xóa án tích.

Tại Cơ quan điều tra và trong quá trình xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về việc đã làm. Ngoài ra bố đẻ của bị cáo là người có công với cách mạng được nhà nước tặng thưởng Huân chương. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự sẽ được Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo khi xem xét mức hình phạt.

Từ sự phân tích trên, căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù giam với mức phạt thật nghiêm khắc, đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội, giúp cho bị cáo có thể từ bỏ được ma túy, từ đó có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Căn cứ biên bản xác minh của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Mai Sơn và tại phiên tòa xét thấy: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, bị cáo sống cùng gia đình, không có tài sản riêng có giá trị. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Về vật chứng, xử lý vật chứng:* Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ một số vật chứng liên quan đến vụ án, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử giải quyết như sau:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành bên trong chứa 02 vỏ bao bì niêm phong vật chứng ban đầu, các mảnh nilon gói ma túy ban đầu; 01 chiếc đèn pin màu đen, kích thước 1,5cm x 10cm, nhãn hiệu PILICEYM-9929; 01 chiếc cân tiểu ly điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn bạc, trắng, xanh, biển kiểm soát 26B2- 396.58 và số tiền 3.440.000VNĐ thu giữ của bị cáo, xét thấy căn cứ vào kết quả điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của vợ bị cáo. Do

đó cần chấp nhận việc trả tài sản của Cơ quan điều tra cho chủ sở hữu là chị Lò Thị T3.

Đối với 01 điện thoại di động 01 điện thoại di động hiệu Iphone XSMAX, màu vàng, kèm theo 01 sim thu giữ của bị cáo quá trình điều tra xác định đây là tài sản có nguồn gốc do chị Lò Thị T3 là vợ của bị cáo trực tiếp mua, đây là tài sản không liên quan đến việc phạm tội. Do đó cần chấp nhận yêu cầu của chị T3 về yêu cầu trả lại tài sản là chiếc điện thoại này.

[7] *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

[8] *Về các vấn đề khác:*

Về nguồn gốc ma túy, Cao Mạnh T khai mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực chợ bản Mai Thuận, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, việc mua bán không có ai biết, chứng kiến, vì vậy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn không có cơ sở để điều tra xác minh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Cao Mạnh T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Xử phạt bị cáo Cao Mạnh T 20 (hai mươi) tháng tù. Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 28/5/2019).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành bên trong chứa 02 vỏ bao bì niêm phong vật chứng ban đầu, các mảnh nilon gói ma túy ban đầu; 01 chiếc đèn pin màu đen; 01 chiếc cân tiểu ly điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE.

Trả lại cho chị Lò Thị T3 01 điện thoại di động 01 điện thoại di động hiệu Iphone XSMAX, màu vàng, kèm theo 01 sim đã thu giữ của bị cáo

Chấp nhận việc cơ quan điều tra trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lò Thị T3 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn bạc, trắng, xanh, biển kiểm soát 26B2- 396.58 và 3.440.000VNĐ.

3. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12

năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND Mai Sơn ;
- Viện KSND tỉnh Sơn La ;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Mai Sơn ;
- Công an huyện Mai Sơn ;
- Chi cục THADS Mai Sơn ;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Văn Thịnh